

Ngày 31/03/2025	88,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.7%	-14.1%	-19.5%

2024	
ROE	3.5%
	+/- YoY ▼ 2.3%

Q1/25			
DT thuần	285	QoQ ▼ 48.0 ▼ 14.4%	YoY ▼ 1.00 ▼ 0.3%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	1,163
	YoY ▼ 109 ▼ 8.6%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	24.0	QoQ ▼ 7.30 ▼ 23.4%	YoY ▲ 16.6 ▲ 225%
	tỷ VNĐ		

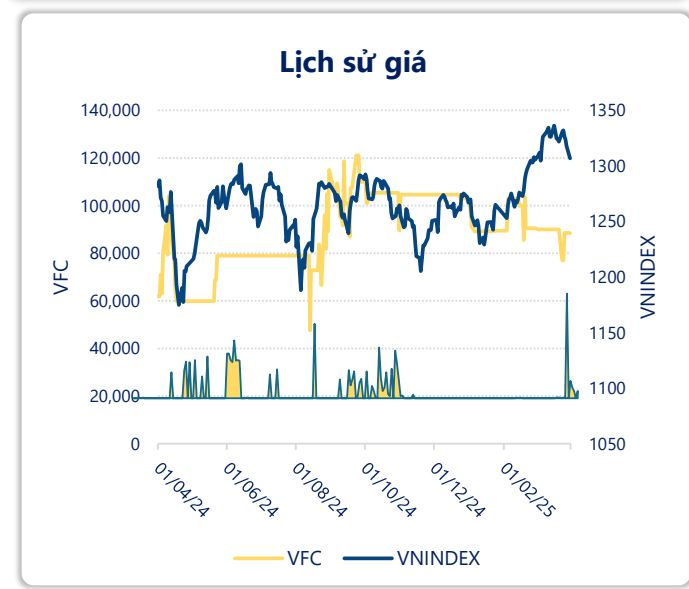
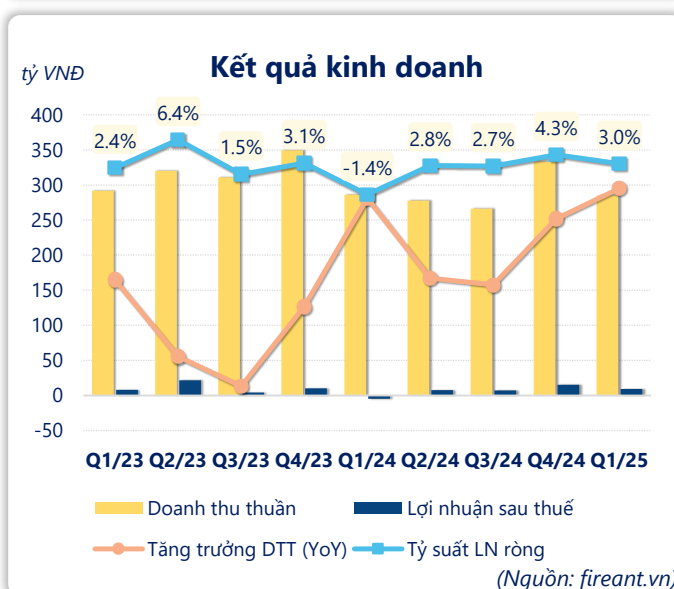
2024	
LN gộp	77.7
	YoY ▼ 14.7 ▼ 15.9%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	12.5	QoQ ▼ 3.50 ▼ 21.6%	YoY ▲ 14.6 ▲ 700%
	tỷ VNĐ		

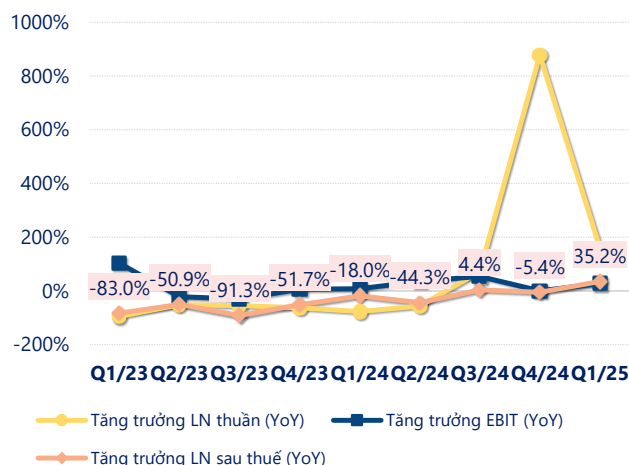
2024	
LN thuần	35.5
	YoY ▼ 24.4 ▼ 40.7%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	9.45	QoQ ▼ 5.75 ▼ 37.9%	YoY ▲ 14.3 ▲ 293%
	tỷ VNĐ		

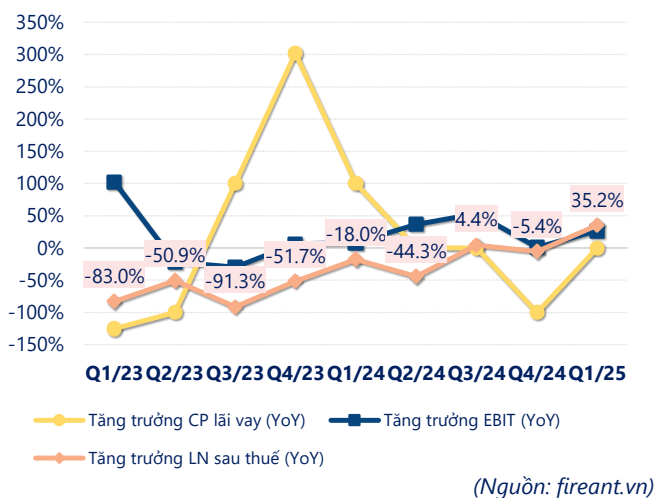
2024	
LN sau thuế	25.3
	YoY ▼ 18.6 ▼ 42.3%
	tỷ VNĐ



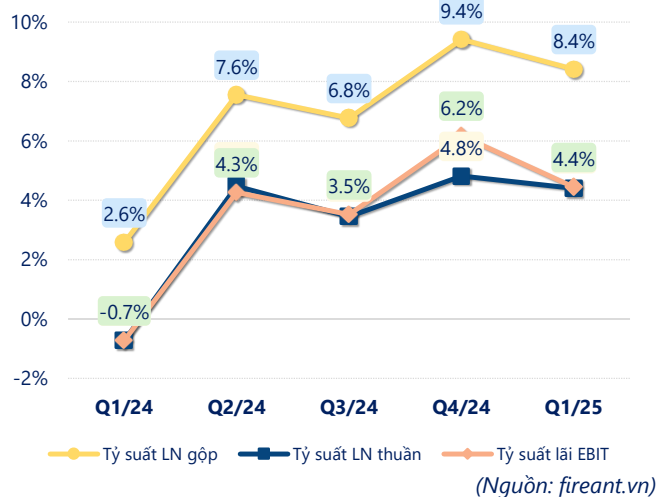
Tăng trưởng lợi nhuận



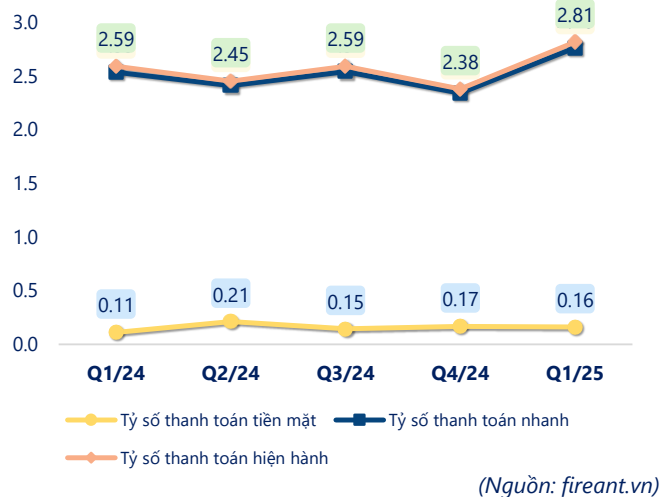
Tăng trưởng chi phí



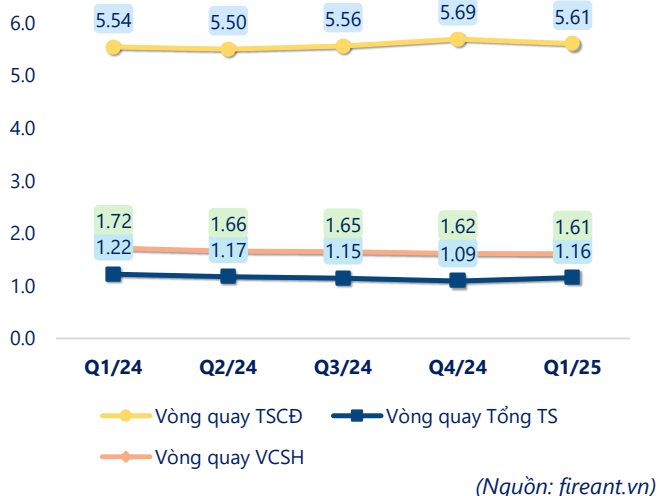
Tỷ suất lợi nhuận



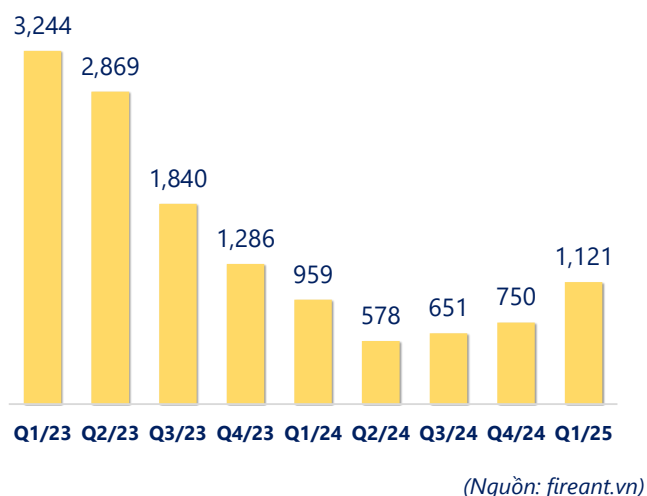
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	285	286	-0.3%	1,163	1,272	-8.6%
Giá vốn hàng bán	261	279	-6.4%	1,086	1,180	-8.0%
Lợi nhuận gộp	24.0	7.37	225%	77.7	92.4	-15.9%
Doanh thu HĐTC	4.90	5.21	-6.0%	19.8	31.2	-36.5%
Chi phí TC	0.62	0.74	-16.3%	3.15	4.50	-30.1%
Chi phí lãi vay	0.57	0.68	-16.2%	2.80	4.38	-36.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	-0.02	100%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	15.7	13.9	13.1%	58.8	59.2	-0.6%
LN thuần từ HĐKD	12.5	-2.09	700%	35.5	59.9	-40.7%
Lợi nhuận khác	-0.44	-0.67	33.7%	1.34	-1.92	170%
LN trước thuế	12.1	-2.76	538%	36.9	57.9	-36.4%
Lợi nhuận sau thuế	9.45	-4.89	293%	25.3	43.9	-42.3%
LNST của CĐ cty mẹ	8.65	-3.90	322%	25.3	43.3	-41.6%

(Nguồn: fireant.vn)

